

ĐIỀU KHOẢN BẢO HIỂM THÂN TÀU ĐỐI VỚI PHƯƠNG TIỆN THỦY NỘI ĐỊA

(Ban hành theo Quyết định số 0001/2014-BM/HH ngày 01/01/2014
của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo Minh)

1. Đối tượng bảo hiểm

- 1.1 Đối tượng bảo hiểm là thân tàu của tàu được bảo hiểm bao gồm: vỏ tàu, máy tàu và các trang thiết bị.
- 1.2 Thuật ngữ "tàu được bảo hiểm" sử dụng trong Điều khoản này là các phương tiện thủy nội địa đủ điều kiện hoạt động theo quy định của luật pháp Việt nam.

2. Các hiểm họa được bảo hiểm

Người được bảo hiểm có thể tham gia bảo hiểm thân tàu theo một trong hai điều kiện A hoặc B dưới đây:

2.1 ĐIỀU KIỆN BẢO HIỂM "A":

BẢO MINH bồi thường đối với:

- 2.1.1 Tồn thất toàn bộ hoặc tổn thất bộ phận của đối tượng bảo hiểm gây ra bởi:
 - 2.1.1.1 Đâm va với phương tiện khác, va chạm vào đá, vào vật thể cố định, di động hoặc trôi nổi trên bờ hoặc dưới nước (trừ bom mìn và thủy lôi);
 - 2.1.1.2 Mắc cạn;
 - 2.1.1.3 Cháy, nổ ngay trên tàu hoặc từ nơi khác;
 - 2.1.1.4 Vứt bỏ một phần đối tượng bảo hiểm một cách hợp lý trong trường hợp cấp thiết để ngăn ngừa và hạn chế tổn thất có thể xảy ra đối với đối tượng bảo hiểm;
 - 2.1.1.5 Mất tích;
 - 2.1.1.6 Động đất, sục lở, núi lửa phun hay sét đánh;
 - 2.1.1.7 Bão (không bao gồm áp thấp nhiệt đới), tố, sóng thần, gió lốc, mưa đá, giông địa phương;
 - 2.1.1.8 Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ di chuyển hàng hóa, nhiên liệu;
 - 2.1.1.9 Nổ nồi hơi, gãy trục cơ, hoặc hư hỏng do khuyết tật ngầm trong các bộ phận của thân tàu với điều kiện khuyết tật ngầm đó đã qua cuộc kiểm tra giám định của cơ quan chức năng mà không thể phát hiện được. Trong trường hợp này BẢO MINH chỉ bồi thường các tổn thất là hậu quả của việc nổ nồi hơi, gãy trục cơ

hoặc hư hỏng của bộ phận bị khuyết tật ngầm mà không bồi thường chính bản thân nổi hơi, trục cơ hay bộ phận bị khuyết tật ngầm và chi phí liên quan trừ trường hợp việc nổ nổi hơi, gãy trục cơ gây ra bởi một hiểm họa được bảo hiểm;

2.1.1.10 Sơ suất của thuyền trưởng, sĩ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện những người đó không phải là Người được bảo hiểm.

2.1.2 Những chi phí cần thiết và hợp lý trong việc:

2.1.2.1 Hạn chế tổn thất có thể dẫn đến khiếu nại đòi bồi thường theo điều khoản này. Riêng trục vớt, lai dết phải có sự đồng ý trước của Bảo Minh;

2.1.2.2 Trợ giúp, cứu hộ với điều kiện những chi phí này không đòi được từ phía người được trợ giúp, cứu hộ;

2.1.2.3 Tổ tụng đã được BẢO MINH đồng ý trước bằng văn bản;

2.1.2.4 Kiểm tra đáy tàu sau khi mắc cạn kể cả trong trường hợp không phát hiện được tổn thất.

2.2 ĐIỀU KIỆN BẢO HIỂM "B":

BẢO MINH bồi thường đối với:

2.2.1 Tổn thất toàn bộ (thực tế hoặc ước tính) của đối tượng bảo hiểm gây ra bởi:

2.2.1.1 Đâm va với phương tiện khác, va chạm vào đá, vào vật thể cố định, di động hoặc trôi nổi trên bờ hoặc dưới nước (trừ bom mìn và thủy lôi);

2.2.1.2 Mắc cạn;

2.2.1.3 Cháy, nổ ngay trên tàu hoặc từ nơi khác;

2.2.1.4 Mất tích;

2.2.1.5 Động đất, sục lở, núi lửa phun hay sét đánh;

2.2.1.6 Bão (không bao gồm áp thấp nhiệt đới), tố, sóng thần, gió lốc, mưa đá, giông địa phương;

2.2.1.7 Tai nạn xảy ra trong lúc xếp dỡ di chuyển hàng hóa, nhiên liệu;

2.2.1.8 Sơ suất của thuyền trưởng, sĩ quan, thủy thủ, hoa tiêu hoặc của người sửa chữa với điều kiện những người đó không phải là Người được bảo hiểm.

2.2.2 Những chi phí cần thiết và hợp lý mà chủ tàu phải gánh chịu trong việc hạn chế tổn thất có thể dẫn đến khiếu nại đòi bồi thường theo Điều khoản này. Riêng trục vớt, lai dết phải có sự đồng ý trước của Bảo Minh bằng văn bản.

3. Nguy cơ ô nhiễm

BẢO MINH bồi thường tổn thất của tàu được bảo hiểm gây ra từ quyết định có hiệu lực pháp luật của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa

hoặc hạn chế nguy cơ ô nhiễm, với điều kiện:

- 3.1 Tồn hại tàu thuộc trách nhiệm bồi thường của BẢO MINH căn cứ điều kiện “A” hoặc điều kiện “B” của Mục 2 (Các hiểm họa được bảo hiểm) trên đây.
- 3.2 Hành động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ ô nhiễm không phải là do việc thiếu mẫn cán hợp lý của Người được bảo hiểm, chủ tàu hay người quản lý tàu trong việc phòng ngừa hoặc hạn chế nguy cơ ô nhiễm.

4. Mở rộng phạm vi bảo hiểm

BẢO MINH bồi thường tổn thất của đối tượng bảo hiểm trong trường hợp:

- 4.1 Lai dắt hoặc trợ giúp tàu khác khi gặp nạn hoặc lai dắt theo tập quán. Những tổn hại và tổn thất vật chất xảy ra trong trường hợp này chỉ thuộc trách nhiệm bảo hiểm phần chi phí sửa chữa những hư hỏng và bù đắp những tổn thất vật chất mà Người được bảo hiểm không thu hồi được đầy đủ do phía được cứu giúp thực sự không đủ khả năng hoàn trả.
- 4.2 Tàu được bảo hiểm đâm va với tàu cùng chủ sở hữu hoặc cùng quyền quản lý, hoặc được những tàu như vậy cứu hộ thì Người được bảo hiểm vẫn có mọi quyền theo bảo hiểm này giống như chiếc tàu đó hoàn toàn là của một chủ tàu không có quyền lợi liên quan đến tàu được bảo hiểm.
- 4.3 Với điều kiện Người được bảo hiểm phải yêu cầu và được sự chấp thuận trước của BẢO MINH đồng thời nộp thêm phí bảo hiểm và được ghi rõ trên đơn bảo hiểm, BẢO MINH nhận bảo hiểm cả trong trường hợp:
 - 4.3.1 Có sự thay đổi về phạm vi hoạt động, lai dắt không theo tập quán, thay đổi về ngày khởi hành (trường hợp bảo hiểm chuyến);
 - 4.3.2 Xếp dỡ hàng hoá hoặc nhiên liệu ở ngoài biển sang tàu khác hoặc từ tàu khác sang tàu được bảo hiểm ngay cả khi tới gần cập mạn.

5. Loại trừ bảo hiểm

- 5.1 BẢO MINH không bồi thường những tổn thất xảy ra trong thời hạn bảo hiểm, kể cả những tổn thất gây ra bởi những hiểm họa được bảo hiểm trong những trường hợp dưới đây:
 - 5.1.1 Tàu được bảo hiểm không đủ điều kiện hoạt động, hoạt động không đúng công dụng, hoặc không đúng vùng hoạt động theo giấy chứng nhận an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của cơ quan đăng kiểm và các quy định khác của pháp luật có liên quan;
 - 5.1.2 Người được bảo hiểm hoặc người thừa hành như: đại lý, đại diện hoặc thuyền viên có hành vi cố ý;
 - 5.1.3 Thực hiện các hành vi bị cấm hoặc hoạt động kinh doanh trái phép theo quy định của pháp luật;
 - 5.1.4 Bố trí thuyền viên không đủ định biên theo quy định, thuyền viên làm việc trên tàu không có bằng, chứng chỉ chuyên môn hoặc bằng, chứng chỉ chuyên môn không phù hợp;

- 5.1.5 Chờ người hoặc chờ hàng quá sức chở cho phép;
- 5.1.6 Thuyền viên trong khi làm việc có sử dụng rượu bia, ma túy hoặc các chất kích thích tương tự khác;
- 5.1.7 Tàu được bảo hiểm đi vào tuyến, luồng cấm;
- 5.1.8 Các hành vi khác vi phạm pháp luật về giao thông đường thủy nội địa.
- 5.2 **BẢO MINH** không chịu trách nhiệm bồi thường nếu tổn thất gây ra bởi:
 - 5.2.1 Cũ kỹ hay hao mòn tự nhiên của vỏ, máy móc hoặc trang thiết bị của tàu được bảo hiểm;
 - 5.2.2 Tàu được bảo hiểm bị nằm cạn bởi ảnh hưởng của thủy triều hoặc con nước lên xuống;
 - 5.2.3 Tàu đậu tại bến không được neo, buộc chắc chắn, không có thuyền viên trực hoặc thuyền viên bỏ ca trực hoặc bỏ tàu đi vắng.
- 5.3 **BẢO MINH** không bồi thường đối với những chi phí có liên quan sau đây, dù những chi phí đó do những hiểm họa được bảo hiểm gây ra:
 - 5.3.1 Chi phí liên quan đến sự chậm trễ hành trình của tàu được bảo hiểm, hàng hóa bị giảm giá trị hoặc thiệt hại kinh doanh của tàu được bảo hiểm.
 - 5.3.2 Mọi chi phí liên quan đến:
 - 5.3.2.1 Cạo hà, sơn lườn, hoặc đáy tàu (không bao gồm chi phí làm sạch bề mặt và sơn phần vỏ thay thế thuộc trách nhiệm bảo hiểm);
 - 5.3.2.2 Kiểm tra của cơ quan đăng kiểm đối với tàu được bảo hiểm theo định kỳ;
 - 5.3.2.3 Lương và các khoản phụ cấp lương hoặc trợ cấp của thủy thủ đoàn;
 - 5.3.2.4 Công tác phí, các chi phí có liên quan của Người được bảo hiểm phát sinh để thu thập hồ sơ khiếu nại hay giải quyết sự cố;
 - 5.3.2.5 Tiền cước vận chuyển hoặc tiền cho thuê tàu.
- 5.4 **BẢO MINH** không chịu trách nhiệm bồi thường mọi tổn thất hoặc những chi phí phát sinh bởi:
 - 5.4.1 Chiến tranh hoặc những rủi ro tương tự chiến tranh;
 - 5.4.2 Tàu được bảo hiểm bị cướp, bị bắt giữ tại bất kỳ nơi nào vì bất cứ lý do gì;
 - 5.4.3 Tàu được bảo hiểm bị trưng dụng hoặc sử dụng vào mục đích quân sự;
 - 5.4.4 Hành động phá hoại hoặc khủng bố có tính chất chính trị;
 - 5.4.5 Bất cứ vụ nổ của các loại vũ khí hoặc chất nổ nào;
 - 5.4.6 Rủi ro hạt nhân, nguyên tử.

- 5.5 BẢO MINH không bồi thường mọi tổn thất liên quan đến tiền mặt, các loại giấy tờ có giá trị, kim loại quý, đá quý, đồ vật có giá trị quý hiếm hoặc các tài sản không cần thiết cho một chuyến đi thông thường của tàu được bảo hiểm, trừ khi có thỏa thuận khác.

6. Thời hạn và hiệu lực bảo hiểm

6.1 Thời hạn bảo hiểm:

- 6.1.1 Đối với đơn bảo hiểm định hạn, thời hạn bảo hiểm bắt đầu và kết thúc theo thời hạn được ghi rõ trên đơn bảo hiểm.

6.1.2 Đối với đơn bảo hiểm chuyển:

- 6.1.2.1 Thời hạn bảo hiểm chuyển được tính từ lúc tàu được bảo hiểm tháo dây buộc tàu hoặc nhổ neo để bắt đầu chuyến đi và chấm dứt ngay sau khi tàu được bảo hiểm đã neo đậu ở nơi đến ghi trong đơn bảo hiểm hoặc giấy sửa đổi bổ sung (nếu có).

- 6.1.2.2 Trong mọi trường hợp, thời hạn bảo hiểm chuyển không quá 30 ngày trừ trường hợp có thỏa thuận trước.

6.2 Gia hạn bảo hiểm:

Khi đơn bảo hiểm đã hết hạn mà tàu được bảo hiểm vẫn còn đang hành trình thì tàu vẫn có thể được tiếp tục bảo hiểm với điều kiện trước khi hết hạn bảo hiểm Người được bảo hiểm phải thông báo (bằng văn bản) cho BẢO MINH xin gia hạn bảo hiểm và nộp thêm phí bảo hiểm.

6.3 Hiệu lực và chấm dứt hiệu lực bảo hiểm:

6.3.1 Hiệu lực bảo hiểm:

Hiệu lực bảo hiểm chỉ phát sinh khi Người được bảo hiểm đã được cấp Đơn bảo hiểm, đóng phí bảo hiểm đầy đủ và đúng hạn theo quy định, trừ khi có thỏa thuận khác.

6.3.2 Tự động chấm dứt hiệu lực bảo hiểm:

Trong mọi trường hợp, BẢO MINH không cần phải thông báo trước, hiệu lực bảo hiểm sẽ tự động chấm dứt ngay khi phát sinh một trong những trường hợp sau đây:

- 6.3.2.1 Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm đầy đủ hoặc không nộp phí bảo hiểm đúng hạn theo quy định, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản.

- 6.3.2.2 Tàu được bảo hiểm bị đình chỉ hoạt động.

- 6.3.2.3 Tàu được bảo hiểm chuyển giao quyền chủ sở hữu và/hoặc chuyển quyền quản lý, khai thác, trừ khi có thỏa thuận khác.

- 6.3.2.4 Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ đăng kiểm của tàu được bảo hiểm hết hạn. Trường hợp tàu được bảo hiểm vẫn còn đang hành trình, thì việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm sẽ được hoãn lại cho tới khi tàu đến địa điểm neo đậu đầu tiên, với điều kiện là việc xuất bến và hành trình của tàu bị kéo dài hợp lý đồng thời đã thông báo trước bằng văn bản và được BẢO MINH chấp thuận.

7. Số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm

- 7.1 Số tiền bảo hiểm thân tàu ghi trong đơn bảo hiểm hoặc giấy sửa đổi bổ sung (nếu có) là giới hạn trách nhiệm cao nhất mà BẢO MINH có thể bồi thường cho một vụ tổn thất.
- 7.2 Giá trị bảo hiểm thân tàu được tính căn cứ vào giá trị thực tế của vỏ, máy móc và các trang thiết bị của tàu được bảo hiểm trên thị trường tại thời điểm tham gia bảo hiểm do Người được bảo hiểm khai báo và được BẢO MINH chấp nhận.
- 7.3 Nếu đơn bảo hiểm không ghi rõ giá trị bảo hiểm thì khi xảy ra tổn thất BẢO MINH có quyền xác định giá trị thực tế của tàu được bảo hiểm tại thời điểm tham gia bảo hiểm để làm cơ sở bồi thường.

8. Nghĩa vụ và quyền hạn của Người được bảo hiểm

- 8.1 Thông báo rủi ro gia tăng
Trong thời hạn bảo hiểm, nếu có bất kỳ thay đổi nào về rủi ro được bảo hiểm làm tăng mức độ rủi ro thì Người được bảo hiểm có trách nhiệm thông báo cho BẢO MINH về sự thay đổi đó. Trường hợp Người được bảo hiểm vi phạm các quy định này, BẢO MINH có quyền từ chối bồi thường một phần hoặc toàn bộ số tiền khiếu nại.
- 8.2 Bảo quản tàu:
Người được bảo hiểm có nghĩa vụ bảo quản tàu được bảo hiểm, thực hiện việc kiểm tra và sửa chữa theo qui định của đăng kiểm.
- 8.3 Thông báo tổn thất và bảo lưu quyền khiếu nại:
Khi xảy ra tai nạn hoặc sự cố, Người được bảo hiểm phải thực hiện đầy đủ những quy định sau đây:
 - 8.3.1 Trình báo ngay cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất để lập biên bản theo qui định đồng thời tìm mọi cách thông báo ngay cho BẢO MINH trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra tai nạn, sự cố;
 - 8.3.2 Phải kịp thời áp dụng mọi biện pháp cần thiết nhằm cứu giúp, bảo vệ người, phương tiện và tài sản để ngăn ngừa, hạn chế tổn thất. Giúp giám định viên của BẢO MINH làm tốt nhiệm vụ giám định và giải quyết nhanh chóng hậu quả tai nạn. Trong mọi trường hợp, việc BẢO MINH chỉ định giám định và/hoặc tham gia cùng Người được bảo hiểm thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, hạn chế tổn thất đều không được coi là chấp nhận bồi thường và không phương hại đến quyền lợi của mỗi bên.
- 8.4 Trường hợp tàu được bảo hiểm bị tổn thất, tổn hại do người khác gây ra thì Người được bảo hiểm phải báo ngay cho BẢO MINH trong vòng 24 giờ kể từ khi xảy ra tai nạn, sự cố và phải thực hiện đầy đủ những thủ tục cần thiết để bảo lưu quyền khiếu nại cho BẢO MINH.
- 8.5 BẢO MINH có quyền từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền lẽ ra được bồi thường nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ những qui định trên.

9. Phí bảo hiểm và thanh toán phí bảo hiểm

9.1 Phí bảo hiểm và thời hạn thanh toán:

Phí bảo hiểm và thời hạn thanh toán được ghi rõ trên đơn bảo hiểm và thông báo thu phí.

9.2 Thanh toán phí bảo hiểm:

9.2.1 Trong thời hạn bảo hiểm và chưa đến kỳ thanh toán phí bảo hiểm mà tàu được bảo hiểm bị tổn thất toàn bộ thì Người được bảo hiểm có trách nhiệm nộp toàn bộ số phí bảo hiểm còn lại cho BẢO MINH trong vòng 15 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm gửi thông báo tàu bị tổn thất toàn bộ cho BẢO MINH trừ trường hợp tự động chấm dứt hiệu lực bảo hiểm theo điều 6.3.2.1.

9.2.2 Nếu Người được bảo hiểm không nộp phí bảo hiểm theo đúng qui định, ngoài việc chấm dứt hiệu lực bảo hiểm như qui định ở Điều 6.3.2 trên đây, Người được bảo hiểm vẫn phải nộp số phí bảo hiểm cho thời gian đã bảo hiểm đồng thời phải nộp thêm một khoản tiền lãi theo lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước công bố tại thời điểm thanh toán của số phí bảo hiểm phải thanh toán cho thời gian chậm thanh toán.

10. Hủy Đơn/ Hợp đồng bảo hiểm và hoàn phí bảo hiểm

10.1 Trừ trường hợp tự động chấm dứt hiệu lực bảo hiểm theo quy định tại mục 6.3 của Điều khoản này, khi có yêu cầu hủy bảo hiểm, bên yêu cầu phải thông báo bằng văn bản cho bên kia trước 07 (bảy) ngày.

10.1.1 Nếu Người được bảo hiểm yêu cầu hủy bảo hiểm, BẢO MINH sẽ hoàn lại 80% số phí bảo hiểm đã thanh toán cho thời gian hủy bảo hiểm và thu 20% số phí bảo hiểm chưa thanh toán cho thời gian hủy bảo hiểm.

10.1.2 Nếu BẢO MINH yêu cầu hủy bảo hiểm, BẢO MINH sẽ hoàn trả 100% số phí bảo hiểm đã thanh toán cho thời gian hủy bảo hiểm.

Việc hoàn phí sẽ được thực hiện sau khi hủy bảo hiểm, với điều kiện tàu được bảo hiểm chưa xảy ra tai nạn hoặc sự cố trong suốt thời gian bảo hiểm.

10.2 Trường hợp tàu ngừng hoạt động để sửa chữa hoặc đỗ tại cảng hay địa điểm an toàn được BẢO MINH chấp thuận trước với thời gian liên tục từ 30 ngày trở lên, BẢO MINH sẽ hoàn lại 50% số phí bảo hiểm đã nộp cho từng khoảng thời gian 30 ngày liên tục tàu ngừng hoạt động khi đã kết thúc năm bảo hiểm. Không hoàn phí trong trường hợp tàu được bảo hiểm bị tổn thất toàn bộ.

11. Giám định và bồi thường tổn thất

11.1 Giám định tổn thất:

11.1.1 Khi nhận được thông báo của Người được bảo hiểm về tai nạn hay sự cố liên quan đến tàu được bảo hiểm, BẢO MINH hoặc đơn vị giám định được BẢO MINH chỉ định sẽ tiến hành giám định để xác

định nguyên nhân, mức độ tổn thất của tàu được bảo hiểm. Người được bảo hiểm có trách nhiệm giữ nguyên hiện trường trước khi giám định, đồng thời phải cử đại diện và thuyền viên tham gia, hỗ trợ công tác giám định.

11.1.2 Trong trường hợp Người được bảo hiểm không tuân thủ quy định nêu trên, BẢO MINH có quyền từ chối bồi thường hoặc chế tài một phần số tiền lẽ ra được bồi thường, trừ khi đã có thỏa thuận trước bằng văn bản.

11.2 Thông báo kế hoạch sửa chữa:

11.2.1 Người được bảo hiểm phải thông báo cho BẢO MINH toàn bộ kế hoạch và dự toán sửa chữa, khắc phục đối với tổn thất có thể thuộc trách nhiệm bảo hiểm và chỉ được thực hiện sau khi đã được BẢO MINH chấp thuận bằng văn bản.

11.2.2 Nếu Người được bảo hiểm không thực hiện hoặc vi phạm qui định của điều này BẢO MINH có quyền chế tài một phần số tiền lẽ ra được bồi thường.

11.3 Hồ sơ khiếu nại bồi thường:

Để yêu cầu BẢO MINH bồi thường, Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp hồ sơ khiếu nại bồi thường bao gồm:

11.3.1 Giấy yêu cầu bồi thường,

11.3.2 Đơn bảo hiểm,

11.3.3 Giấy chứng nhận xóa tên tàu được bảo hiểm của cơ quan có thẩm quyền (trường hợp tàu được bảo hiểm bị mất tích, phá hủy hoặc không còn khả năng phục hồi),

11.3.4 Biên bản tai nạn do công an, cảng vụ hoặc chính quyền địa phương lập theo quy định pháp luật,

11.3.5 Các chứng từ liên quan đến những chi phí đòi bồi thường như dự toán, hợp đồng, quyết toán, hóa đơn...,

11.3.6 Báo cáo tai nạn, sự cố hoặc tổn thất của thuyền trưởng và máy trưởng có xác nhận của cơ quan cảng vụ hoặc chính quyền nơi xảy ra tai nạn, hoặc bến đến đầu tiên (nếu tai nạn xảy ra khi tàu đang hành trình),

11.3.7 Thông báo tổn thất, thư khiếu nại và toàn bộ tài liệu, chứng từ liên quan đến trách nhiệm và nghĩa vụ của người thứ ba (nếu có),

11.3.8 Giấy đăng ký, các giấy tờ Đăng kiểm của tàu được bảo hiểm, bằng cấp của thuyền trưởng, máy trưởng,

11.3.9 Những chứng từ liên quan khác theo yêu cầu của BẢO MINH đối với từng vụ việc cụ thể.

BẢO MINH có quyền yêu cầu cung cấp bản chính các chứng từ để đối chiếu trong trường hợp cần thiết.

Sau khi nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại nói trên của Người được bảo hiểm, nếu trong vòng 07 ngày mà BẢO MINH không có yêu cầu gì thêm thì hồ sơ khiếu nại đó được coi là đầy đủ và hợp lệ.

11.4 Bồi thường trên và dưới giá trị bảo hiểm:

11.4.1 Bảo hiểm trên giá trị: Trường hợp số tiền bảo hiểm vượt quá giá trị bảo hiểm, BẢO MINH sẽ bồi thường tổn thất toàn bộ theo giá trị bảo hiểm của tàu được bảo hiểm.

11.4.2 Bảo hiểm dưới giá trị: Trường hợp số tiền bảo hiểm thấp hơn giá trị bảo hiểm thì:

11.4.2.1 BẢO MINH sẽ bồi thường tổn thất toàn bộ bằng đúng số tiền bảo hiểm của tàu được bảo hiểm.

11.4.2.2 Trong trường hợp tổn thất bộ phận và/hoặc các chi phí tại Điều 2.1.2 hoặc các chi phí tại Điều 2.2.2, BẢO MINH sẽ bồi thường theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm và giá trị bảo hiểm của tàu được bảo hiểm.

11.5 Tổn thất toàn bộ thân tàu:

11.5.1 Tổn thất toàn bộ thân tàu nói trong Điều khoản này bao gồm cả tổn thất toàn bộ thực tế và ước tính:

11.5.1.1 Tổn thất toàn bộ thực tế: Bao gồm các trường hợp tàu bị mất tích, tàu bị phá hủy hoặc không còn khả năng phục hồi.

11.5.1.2 Tổn thất toàn bộ ước tính: Là trường hợp tàu bị tổn thất mà xét thấy không thể tránh khỏi tổn thất toàn bộ, hoặc chi phí sửa chữa phục hồi vượt quá số tiền bảo hiểm. Trường hợp này Người được bảo hiểm phải có văn bản từ bỏ tàu cho BẢO MINH trong vòng 60 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất. BẢO MINH phải có văn bản chấp nhận hoặc từ chối đối với việc từ bỏ tàu của Người được bảo hiểm trong vòng 30 ngày kể từ khi nhận được văn bản từ bỏ tàu. Việc BẢO MINH từ chối không chấp nhận việc từ bỏ tàu thì Người được bảo hiểm vẫn có quyền đòi bồi thường tổn thất bộ phận.

11.5.2 Khi đã bồi thường tổn thất toàn bộ thân tàu, BẢO MINH được quyền sở hữu, thu hồi và xử lý xác tàu đó trừ trường hợp BẢO MINH từ chối quyền này.

11.6 Tổn thất bộ phận thân tàu:

11.6.1 Trong mọi trường hợp, trừ khi có thỏa thuận khác bằng văn bản, BẢO MINH chỉ bồi thường cho từng bộ phận riêng biệt bị tổn thất thuộc trách nhiệm bảo hiểm. Sau khi bồi thường BẢO MINH có quyền sở hữu, thu hồi bộ phận đã được thay thế.

11.6.2 Trong mọi trường hợp, nếu tàu bị tổn thất bộ phận chưa được sửa chữa mà sau đó lại xảy ra tổn thất toàn bộ trong thời hạn bảo hiểm thì BẢO MINH chỉ bồi thường tổn thất toàn bộ.

11.7 Mức khấu trừ:

- 11.7.1 Khi bồi thường tổn thất bộ phận, BẢO MINH sẽ trừ mức khấu trừ từ số tiền bồi thường đã được chấp nhận đối với mỗi một vụ khiếu nại bồi thường. Mức khấu trừ được ghi rõ trên đơn bảo hiểm.
- 11.7.2 BẢO MINH không có trách nhiệm bồi thường đối với những khiếu nại bồi thường dưới mức khấu trừ qui định trên đơn bảo hiểm.
- 11.7.3 Trường hợp xảy ra tổn thất mà nguyên nhân gây ra được qui một phần hoặc toàn bộ do sơ suất của thuyền viên thì ngoài mức khấu trừ ghi trên đơn bảo hiểm BẢO MINH sẽ khấu trừ thêm 10% số tiền đã được chấp nhận bồi thường. Quy định này không áp dụng đối với tổn thất toàn bộ, trừ khi có thỏa thuận khác.
- 11.8 Thời hạn bồi thường:
- 11.8.1 Đối với khiếu nại thuộc trách nhiệm bảo hiểm, BẢO MINH bồi thường trong vòng 15 ngày kể từ khi nhận được đầy đủ hồ sơ khiếu nại hợp lệ của Người được bảo hiểm.
- 11.8.2 Trong vòng 30 ngày kể từ ngày nhận được thông báo bồi thường hoặc từ chối bồi thường của BẢO MINH, nếu Người được bảo hiểm không có ý kiến gì thì coi như đã chấp nhận việc bồi thường hoặc từ chối bồi thường của BẢO MINH và không có quyền khiếu nại nữa.
- 11.8.3 Nếu Người được bảo hiểm chỉ mới chấp nhận một phần của toàn bộ số tiền khiếu nại thì BẢO MINH sẽ bồi thường phần đó và số tiền khiếu nại còn lại sẽ được tiếp tục xem xét, giải quyết khi Người được bảo hiểm có văn bản, chứng từ chứng minh thêm hoặc thỏa thuận với BẢO MINH về số tiền bồi thường.
- 11.9 Chuyển quyền đòi bồi hoàn:
- 11.9.1 Khi BẢO MINH đã bồi thường đối với tổn thất do lỗi của người thứ ba thì Người được bảo hiểm phải chuyển quyền đòi người thứ ba bồi hoàn cho BẢO MINH khoản tiền mà BẢO MINH đã bồi thường cho Người được bảo hiểm.
- 11.9.2 Nếu Người được bảo hiểm không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình trong việc bảo lưu quyền đòi người thứ ba bồi hoàn cho BẢO MINH thì BẢO MINH sẽ từ chối toàn bộ hoặc khấu trừ một phần của số tiền lẽ ra được bồi thường.

12. Thời hạn khiếu nại

Thời hạn Người được bảo hiểm yêu cầu BẢO MINH bồi thường là một năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, sự cố.

13. Xử lý tranh chấp

Mọi tranh chấp có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, nếu không giải quyết được bằng thương lượng thì sẽ được giải quyết tại Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam theo Quy tắc tố tụng trọng tài của Trung tâm này.